

Bản án số: 121/2017/HS-ST

Ngày: 30 - 10 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Xuân Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ân

2. Ông Nguyễn Bá Thịnh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Trung tâm tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2017/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Châu Hướng T, sinh năm 1996, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; cha Châu Ngọc K, sinh năm 1953 và mẹ Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1965; có vợ: Tô Thị Mỹ A và 01 con; bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017.

2. Huỳnh Văn T1, sinh năm 1997, tại tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; cha Huỳnh Văn V, sinh năm 1970 và mẹ Trương Thị T, sinh năm 1969; bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/7/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương Tiến T2 (sinh năm 1995; HKTT: thôn X, xã Y, huyện Z, thành phố Đà Nẵng) và Trương Nhật Q (sinh năm 1995; HKTT: thôn X, xã Y, huyện Z, thành phố Đà Nẵng) đã góp tiền với nhau để mua ma túy sử dụng. Q gọi điện cho Châu Hướng T hỏi mua 300.000 đồng ma túy, T đồng ý bán và hẹn Q đến nhà T tại địa chỉ khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh BR – VT để giao ma túy. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, Q và T2 đến nhà T, tại đây Q và T2 gặp Huỳnh Văn T1 hỏi mua ma

túy. T1 đi vào phòng của T, lúc này T đưa cho T1 01 gói ma túy để ra ngoài giao cho Q và T2. Khi T1, Q và T2 vừa thực hiện xong hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Tân Thành phối hợp với Công an thị trấn Phú Mỹ bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (thu trên người Thành); 03 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (thu trong phòng của T); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và số tiền 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Châu Hướng T, Huỳnh Văn T1 khai nhận ngoài lần bán trái phép chất ma túy cho Q và T2 bị bắt quả tang như đã nêu trên thì T đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Trương Tiến T2, tuy nhiên chỉ nhớ thời gian và địa điểm của 2 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 30/6/2017 tại khu vực quán dê “Hương Sơn” thuộc khu phố Tân Hạnh, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh BR – VT, T đã bán cho T2 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 02/7/2017 tại khu phố Tân Hạnh, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh BR – VT, T đã đưa cho Huỳnh Văn T1 01 gói ma túy đá để bán cho Trương Tiến T2 với giá 300.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 102/GĐ - PC54 ngày 19/5/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh BR-VT kết luận:

1. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị trấn Phú Mỹ - CAH Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: trung tá Hoàng Quang K, Nguyễn Văn D, Châu Hướng T, Huỳnh Văn T1, Trương Nhật Q, Trương Tiến T2, Châu Quang L, Đặng Văn T, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,1192 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

2. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 03 (ba) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và các chữ ký ghi họ tên như mục 1, gửi đến giám định có trọng lượng là 2,629 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

Đối với hai đối tượng tên Tuấn B và Thắng: Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch; khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Trương Tiến T2 và Trương Nhật Q đã có hành vi mua ma túy của Châu Hướng T, Huỳnh Văn T1 về sử dụng. Tuy nhiên, trọng lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 7/9/2017 Công an huyện Tân Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 và Q.

Về vật chứng vụ án: Đối với 02 phong bì niêm phong đề số 153/1, 153/2 ngày 14/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định, trên phong bì có chữ ký, họ và tên của Bùi Văn Đ, Võ Thanh H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và số tiền 300.000 đồng, hiện đã chuyển sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 09/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố Châu Hương T và Huỳnh Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Châu Hương T mức án từ 8 đến 9 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 mức án từ 7 đến 8 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy trong phong bì đã niêm phong; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 300.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo T, T1 không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan, các bị cáo nói lời sau cùng: xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/7/2017, Châu Hương T và Huỳnh Văn T1 đã bán cho Trương Tiến T2 và Trương Nhật Q 01 gói ma túy đá, trọng lượng 0,1192 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine, với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo thực hiện đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định Điều 194 Bộ luật hình sự.

Việc cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của bị cáo T 03 gói ma túy, với tổng trọng lượng: 2,629 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine; tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: bị cáo cất giấu ma túy trong phòng là nhằm mục đích là để bán ma túy cho con nghiện, kiếm lời. Do đó, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về khung hình phạt: Bị cáo T và bị cáo T1 trước khi bị bắt thì trước đó, vào khoảng 20 giờ ngày 30/6/2017, Châu Hương T đã bán cho Trương Tiến T2 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và khoảng 20 giờ ngày 02/7/2017, Châu Hương T và Huỳnh Văn T1 đã bán cho Trương Tiến T2 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét tính đồng phạm thì thấy: Các bị cáo phạm tội không có tổ chức, không cấu kết chặt chẽ, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người trực tiếp đi mua ma túy, trực tiếp liên hệ với các con nghiện để bán ma túy; bị cáo T1 biết mục đích của bị cáo T là bán ma túy cho con nghiện, và chỉ giao ma túy cho con nghiện, rồi nhận tiền. Do đó cần quyết định mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn bị cáo T1 là phù hợp.

[6] Về tính tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó nên áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T, bị cáo T1 không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Các gói ma túy niêm phong số: 153/1, 153/2 ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cần tịch thu tiêu hủy;

Chiếc điện thoại hiệu Nokia là phương tiện thực hiện tội phạm; số tiền 300.000 đồng do thu lợi bất chính, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Châu Hương T, Huỳnh Văn T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt: Châu Hương T 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 7 năm 2017;

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt: Huỳnh Văn T1 7 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 7 năm 2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy niêm phong số: 153/1, 153/2 ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại hiệu Nokia và số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng);

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 73 ngày 20/9/2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo T, bị cáo T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Thị hành án dân sự huyện Tân Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Cao Xuân Long